

Số: 803/QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày 17 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp
thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

1. Cấp tỉnh: 145 thủ tục.
2. Cấp huyện: 44 thủ tục.
3. Cấp xã: 48 thủ tục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 967/QĐ-UBND-HC ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc công bố thủ tục hành chính về lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và Quyết định số 241/QĐ-UBND-HC ngày 12/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm; Phổ biến giáo dục pháp luật thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá

nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục KSTTHC – Văn phòng Chính phủ;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- Các PCT/UBND Tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm hành chính công;
- Cổng Thông tin điện tử ;
- Lưu: VT, STP, Sở TN&MT, KSTTHC (D).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Dương

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN VÀ CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 803/QĐ-UBND-HC ngày 17/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

*** CẤP TỈNH**

1. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp được giữ nguyên thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

STT		Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
A. LĨNH VỰC BỔ TRỢ TƯ PHÁP				
I		Về Công chứng		
1	1	BTP-DTP- 276932	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
2	2	BTP-DTP- 276933	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Sở Tư pháp
3	3	BTP-DTP- 276934	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
4	4	BTP-DTP- 276935	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp Người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
5	5	BTP-DTP- 276937	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
6	6	BTP-DTP- 276938	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
7	7	BTP-DTP- 276939	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Sở Tư pháp
8	8	BTP-DTP-	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự (Đối với trường hợp công	

		276940	chứng viên hướng dẫn tập sự chết, lý do sức khỏe hoặc lý do khách quan khác không thể tiếp tục hướng dẫn tập sự; công chứng viên không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định)	Sở Tư pháp
9	9	BTP-DTP-276942	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Sở Tư pháp
10	10	BTP-DTP-276943	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Sở Tư pháp
11	11	DTP-284789	Tạm đình chỉ hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
12	12	DTP-284790	Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng (trước thời hạn)	Sở Tư pháp
13	13	DTP-284790	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	Sở Tư pháp
14	14	BTP-DTP-276946	Thành lập Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp
15	15	BTP-DTP-276950	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp
16	16	BTP-DTP-276951	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp
17	17	BTP-DTP-276952	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	Sở Tư pháp
18	18	BTP-DTP-276954	Hợp nhất Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp
19	19	BTP-DTP-276955	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Sở Tư pháp
20	20	BTP-DTP-276956	Sáp nhập Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp
21	21	BTP-DTP-276957	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Sở Tư pháp
22	22	BTP-DTP-276958	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp
23	23	BTP-DTP-276959	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	Sở Tư pháp
24	24	BTP-DTP-276960	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Sở Tư pháp
25	25	BTP-DTP-276961	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên	Sở Tư pháp

			thành lập	
26	26	BTP-DTP-276962	Thành lập Hội công chứng viên	Sở Tư pháp
27	27	DTP-284792	Bổ nhiệm công chứng viên	Sở Tư pháp
28	28	BTP-DTP-276927	Bổ nhiệm lại công chứng viên	Sở Tư pháp
29	29	BTP-DTP-276928	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	Sở Tư pháp
30	30	BTP-DTP-276928	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp bị miễn nhiệm)	Sở Tư pháp
31	31	DTP-284788	Chỉ định một tổ chức hành nghề công chứng để tập sự (Trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể theo quy định)	Sở Tư pháp
32	32	BTP-DTP-276941	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
II		Về Luật sư		
33	1	BTP-DTP-276999	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
34	2	BTP-DTP-277000	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
35	3	BTP-DTP-277001	Thay đổi người đại diện theo pháp luật (đối với Văn phòng luật sư, Công ty luật TNHH một thành viên)	Sở Tư pháp
36	4	BTP-DTP-277002	Thay đổi người đại diện theo pháp luật (đối với Công ty luật TNHH hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh)	Sở Tư pháp
37	5	BTP-DTP-277004	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (trường hợp tổ chức hành nghề luật sư tự chấm dứt hoạt động hoặc công ty luật hợp nhất, sáp nhập)	Sở Tư pháp
38	6	BTP-DTP-277006	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (trường hợp Trưởng Văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên chết)	Sở Tư pháp
39	7	BTP-DTP-277005	Chấm dứt hoạt động tổ chức hành nghề luật sư (trường hợp tổ chức	Sở Tư pháp

			hành nghề luật sư không hoạt động trở lại hoặc không có báo cáo về việc tiếp tục tạm ngừng hoạt động sau khi hết thời hạn tạm ngừng hoạt động)	
40	8	BTP-DTP-277003	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
41	9	DTP-284793	Thành lập Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
42	10	DTP-284794	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
43	11	BTP-DTP-277007	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp
44	12	DTP-284794	Thay đổi nội dung đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp
45	13	DTP-284795	Đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư (đối với người đạt kết quả kiểm tra tập sự hành nghề luật sư)	Sở Tư pháp
46	14	DTP-284796	Đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư (đối với người được miễn tập sự hành nghề luật sư)	Sở Tư pháp
47	15	DTP-284797	Đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư khi bị thu hồi thuộc một trong các trường hợp: Không gia nhập một Đoàn Luật sư nào trong thời hạn 02 năm kể từ ngày được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư; không thành lập, tham gia thành lập hoặc làm việc theo hợp đồng lao động cho một tổ chức hành nghề luật sư hoặc đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân trong thời hạn 03 năm kể từ ngày gia nhập Đoàn Luật sư	Sở Tư pháp
48	16	DTP-284798	Đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư khi bị thu hồi một trong các trường hợp: Không đủ tiêu chuẩn, không còn thường trú tại Việt Nam; thôi hành nghề luật sư theo nguyện vọng; mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc đã được tuyển dụng làm cán bộ, công chức, viên chức; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân trong cơ quan, đơn	Sở Tư pháp

			vị thuộc Công an nhân dân	
49	17	DTP-284799	Đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư khi bị thu hồi thuộc một trong các trường hợp: Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư; bị xử phạt hành chính bằng hình thức tước quyền sử dụng Chứng chỉ hành nghề luật sư có thời hạn, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật	Sở Tư pháp
50	18	DTP-284801	Đề nghị chuyển đổi Văn phòng luật sư thành Công ty luật	Sở Tư pháp
51	19	BTP-DTP-277012	Chuyển đổi Công ty luật trách nhiệm hữu hạn và Công ty luật hợp danh	Sở Tư pháp
52	20	BTP-DTP-277010	Hợp nhất công ty luật	Sở Tư pháp
53	21	BTP-DTP-277011	Sáp nhập công ty luật	Sở Tư pháp
54	22	BTP-DTP-277019	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
55	23	BTP-DTP-277020	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh, công ty luật nước ngoài do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	Sở Tư pháp
56	24	BTP-DTP-277009	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp
57	25	DTP-284802	Thẩm định hồ sơ thành lập Đoàn luật sư	Sở Tư pháp
58	26	DTP-284803	Thẩm định hồ sơ phê duyệt Điều lệ Đoàn Luật sư	Sở Tư pháp
59	27	BTP-DTP-277015	Thẩm định hồ sơ tổ chức Đại hội nhiệm kỳ Đoàn luật sư	Sở Tư pháp
60	28	BTP-DTP-277016	Thẩm định hồ sơ đề nghị phê chuẩn kết quả Đại hội nhiệm kỳ Đoàn luật sư	Sở Tư pháp
III		Về Tư vấn pháp luật		
61	1	BTP-DTP-276888	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp

62	2	BTP-DTP-276889	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh của Trung tâm	Sở Tư pháp
63	3	BTP-DTP-276945	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật (theo quyết định của tổ chức chủ quản hoặc trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động)	Sở Tư pháp
64	4	BTP-DTP-276923	Đề nghị cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp
65	5	BTP-DTP-276925	Đề nghị cấp lại Thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp
66	6	BTP-DTP-276924	Đề nghị Thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp
67	7	BTP-DTP-276887	Đăng ký hoạt động và cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp
68	8	BTP-DTP-276949	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp
69	9	BTP-DTP-276921	Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật (theo quyết định của tổ chức chủ quản)	Sở Tư pháp
70	10	BTP-DTP-276945	Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật (Trường hợp do bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động)	Sở Tư pháp
IV		Về Quản tài viên		
71	1	BTP-DTP-277065	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp
72	2	BTP-DTP-277069	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
73	3	DTP-284805	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh, chủ doanh nghiệp tư nhân quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
74	4	BTP-DTP-277071	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
75	5	BTP-DTP-277067	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
V		Về Giám định Tư pháp		

76	1	BTP-DTP-277081	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
77	2	BTP-DTP-277084	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
78	3	DTP-284806	Đề nghị cấp phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
79	4	BTP-DTP-277023	Đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
80	5	BTP-DTP-277080	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
VI		Về Đấu giá tài sản		
81	1	DTP-284807	Đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên	Sở Tư pháp
82	2	DTP-284808	Đề nghị cấp lại Thẻ Đấu giá viên	Sở Tư pháp
83	3	DTP-284821	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (doanh nghiệp đăng ký mới)	Sở Tư pháp
84	4	DTP-284826	Đề nghị cấp lại giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy	Sở Tư pháp
85	5	DTP-284827	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
VII		Về Trọng tài thương mại		
86	1	BTP-DTP-277038	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài thương mại	Sở Tư pháp
87	2	BTP-DTP-277039	Đăng ký hoạt động Chi nhánh Trung tâm Trọng tài thương mại	Sở Tư pháp
88	3	BTP-DTP-277040	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài thương mại	Sở Tư pháp
89	4	BTP-DTP-277041	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
90	5	BTP-DTP-277051	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp

B. LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC

Trong hoạt động quản lý hành chính

91	1	BTP-DTP-276844	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Ủy ban nhân dân Tỉnh
92	2	BTP-DTP-276845	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Cơ quan có trách nhiệm bồi thường
93	3	BTP-DTP-276846	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường	Đại diện cơ quan có trách nhiệm bồi thường; đại diện UBND cấp xã nơi cá nhân bị thiệt hại cư trú hoặc nơi tổ chức bị thiệt hại đặt trụ sở, trong trường hợp chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường thông qua UBND cấp xã
94	4	BTP-DTP-276847	Thủ tục chi trả tiền bồi thường	Cơ quan có trách nhiệm bồi thường
95	5	BTP-DTP-276848	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu	- Thủ trưởng cơ quan thuộc Sở và cấp tương đương - Giám đốc Sở và cấp tương đương - Chủ tịch UBND Tỉnh
96	6	BTP-DTP-276849	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai	- Giám đốc Sở và cấp tương đương - Chủ tịch UBND Tỉnh
Trong hoạt động thi hành án dân sự				
97	1	BTP-DTP-276850	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Cục Thi hành án dân sự Tỉnh
98	2	BTP-DTP-276851	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Cục Thi hành án dân sự Tỉnh

				hoặc Phòng Thi hành án cấp quân khu
99	3	BTP-DTP-276852	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường	Cục Thi hành án dân sự Tỉnh hoặc Phòng Thi hành án cấp quân khu; đại diện UBND cấp xã nơi cá nhân bị thiệt hại cư trú hoặc nơi tổ chức bị thiệt hại đặt trụ sở, trong trường hợp chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường thông qua UBND cấp xã
100	4	BTP-DTP-276853	Thủ tục chi trả tiền bồi thường	Cục Thi hành án dân sự Tỉnh hoặc Phòng Thi hành án cấp quân khu
101	5	BTP-DTP-276854	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu	Thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm bồi thường
102	6	BTP-DTP-276855	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai	Thủ trưởng cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan giải quyết khiếu nại lần đầu
C. LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO				
103	1		Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài	Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh của Văn phòng đăng ký đất đai (sau

			sản gắn liền với đất)	đây gọi là Văn phòng đăng ký đất đai)
104	2		Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	Văn phòng đăng ký đất đai
105	3		Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	Văn phòng đăng ký đất đai
106	4		Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	Văn phòng đăng ký đất đai
107	5		Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	Văn phòng đăng ký đất đai
108	6		Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	Văn phòng đăng ký đất đai
109	7		Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Văn phòng đăng ký đất đai
110	8		Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	Văn phòng đăng ký đất đai
111	9		Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Văn phòng đăng ký đất đai

D. LĨNH VỰC QUỐC TỊCH

112	1	BTP-DTP-277276	Thủ tục thông báo có quốc tịch nước ngoài	Sở Tư pháp
113	2	BTP-DTP-277291	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam	Sở Tư pháp

E. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI

114	1	BTP-DTP-277301	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Sở Tư pháp
115	2	BTP-DTP-277302	Thủ tục giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Sở Tư pháp
116	3	BTP-DTP-277303	Thủ tục xác nhận việc công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia đủ điều kiện	

			nhận trẻ em Campuchia cư trú ở khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia làm con nuôi (<i>Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thị xã Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự</i>).	Sở Tư pháp
F. LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP				
117	1	DTP-284834	Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Sở Tư pháp
118	2	DTP-284836	Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	Sở Tư pháp
119	3	DTP-284838	Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiền hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Sở Tư pháp
G. LĨNH VỰC HỘ TỊCH				
120	1	DTP-284840	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	Sở Tư pháp
H. LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ				
121	1	DTP-285154	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Trung tâm TGPL nhà nước
122	2	DTP-285155	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Trung tâm TGPL nhà nước
123	3	DTP-285156	Thủ tục khiếu nại về từ chối thụ lý vụ việc trợ giúp pháp lý; không thực hiện trợ giúp pháp lý; thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Trung tâm TGPL nhà nước
124	4	DTP-285157	Thủ tục đề nghị thanh toán chi phí thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý	Trung tâm TGPL nhà nước
I. LĨNH VỰC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT				
125	1	DTP-285158	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh	Sở Tư pháp
126	2	DTP-285159	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp Tỉnh	Sở Tư pháp
J. LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG				

127	1	BTP-DTP-276963	Công chứng bản dịch	Tổ chức hành nghề công chứng
128	2	BTP-DTP-276964	Công chứng hợp đồng, giao dịch soạn thảo sẵn	Tổ chức hành nghề công chứng
129	3	BTP-DTP-276964	Công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng	Tổ chức hành nghề công chứng
130	4	BTP-DTP-276966	Công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Tổ chức hành nghề công chứng
131	5	BTP-DTP-276967	Công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản	Tổ chức hành nghề công chứng
132	6	BTP-DTP-276968	Công chứng di chúc	Tổ chức hành nghề công chứng
133	7	BTP-DTP-276969	Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản	Tổ chức hành nghề công chứng
134	8	BTP-DTP-276970	Công chứng văn bản khai nhận di sản	Tổ chức hành nghề công chứng
135	9	BTP-DTP-276971	Công chứng văn bản từ chối nhận di sản	Tổ chức hành nghề công chứng
136	10	BTP-DTP-276972	Công chứng hợp đồng ủy quyền	Tổ chức hành nghề công chứng
137	11	BTP-DTP-276973	Nhận lưu giữ di chúc	Tổ chức hành nghề công chứng
138	12	BTP-DTP-276974	Cấp bản sao văn bản công chứng	Tổ chức hành nghề công chứng

2. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp được sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi
A. LĨNH VỰC BỔ TRỢ TƯ PHÁP			
I	Về Đấu giá tài sản		
139	1	DTP-284823	Đăng ký hoạt động đối Luật Đấu giá tài sản.

			với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp	
140	2	DTP-284824	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu giá tài sản. - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản
B. LĨNH VỰC QUỐC TỊCH				
141	1	B-BTP-277279-TT	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch
142	2	B-BTP-277288-TT	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quốc tịch Việt Nam số 24/2008/QH12 ngày 13/11/2008. - Nghị định số 97/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật quốc tịch Việt Nam. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài

				chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
143	3	B-BTP-277289-TT	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	<p>- Nghị định số 97/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật quốc tịch Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.</p>
144	4	B-BTP-277292-TT	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
C. LĨNH VỰC CHỨNG THỰC				
145	1	BTP-DTP-276593	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Bộ Thông tư liên tịch 158/2015/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2015 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định

				mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch.
--	--	--	--	--

*** CẤP HUYỆN**

1. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp được giữ nguyên thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
A. LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC			
Trong hoạt động quản lý hành chính			
1	1	BTP-DTP-276856	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường
2	2	BTP-DTP-276857	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường
3	3	BTP-DTP-276858	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường
4	4	BTP-DTP-276859	Thủ tục chi trả tiền bồi thường
5	5	BTP-DTP-276860	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu

				huyện.
6	6	BTP-DTP-276861	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai	
Trong hoạt động thi hành án dân sự				
7	1	BTP-DTP-276862	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện
8	2	BTP-DTP-276863	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường	Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện; đại diện UBND cấp xã nơi cá nhân bị thiệt hại cư trú hoặc nơi tổ chức bị thiệt hại đặt trụ sở, 9trong trường hợp chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường thông qua UBND cấp xã
9	3	BTP-DTP-276864	Thủ tục chi trả tiền bồi thường	Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện
10	4	BTP-DTP-276865	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu	Thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm bồi thường
B. LĨNH VỰC HỘ TỊCH				
11	1	BTP-DTP-277242	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện
12	2	BTP-DTP-277243	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện
13	3	BTP-DTP-277248	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện
14	4	BTP-DTP-277249	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện
15	5	BTP-DTP-277250	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện

16	6	BTP-DTP-277253	Thủ tục đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi; bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	UBND cấp huyện
17	7	BTP-DTP-277254	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	UBND cấp huyện
18	8	BTP-DTP-277255	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	UBND cấp huyện
19	9	BTP-DTP-277256	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi hộ tịch; khai tử)	UBND cấp huyện
20	10	BTP-DTP-277257	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện
21	11	BTP-DTP-277258	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	UBND cấp huyện
22	12	BTP-DTP-277259	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện
23	13	BTP-DTP-277260	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện
24	14	DTP-284886	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	UBND cấp huyện
C. LĨNH VỰC GIÁM HỘ				
25	1	BTP-DTP-277251	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện
26	2	BTP-DTP-277252	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	UBND cấp huyện
D. LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ				
27	1	BTP-DTP-277245	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Chi nhánh Trung tâm TGPL
28	2	BTP-DTP-277247	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Chi nhánh Trung tâm TGPL
29	3	BTP-DTP-276610	Thủ tục đề nghị thanh toán chi phí thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý	Chi nhánh Trung tâm TGPL

E. LĨNH VỰC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT				
30	1	DTP-284870	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật huyện	Phòng Tư pháp
31	2	DTP-284871	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật huyện	Phòng Tư pháp
F. LĨNH VỰC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ				
32	1	DTP-284875	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải (cấp huyện)	UBND cấp huyện

2. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp được sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi
A. LĨNH VỰC CHỨNG THỰC			
33	1	DTP-284881	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc
34	2	BTP-DTP-276594	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
			<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Thông tư liên tịch 158/2015/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2015 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch. - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực. - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công

				<p>chứng viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.
35	3	BTP-DTP-276596	<p>Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực. - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên. - Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.
36	4	BTP-DTP-276597	<p>Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điếm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.

			thực không ký, không điếm chỉ được)	<p>- Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên.</p> <p>- Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.</p>
37	5	BTP-DTP-276598	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.
38	6	BTP-DTP-276599	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.
39	7	DTP-284878	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.
40	8	B-BTP-276606-TT	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng

				thực.
41	9	B-BTP-276608-TT	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực
42	10	B-BTP-276609-TT	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực
43	11	B-BTP-276612-TT	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực
44	12	B-BTP-276613-TT	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực

*** CẤP XÃ**

1. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp được giữ nguyên thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	
A. LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC				
1	1	BTP-DTP-276866	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính	Cơ quan có trách nhiệm bồi thường
2	2	BTP-DTP-276867	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường	UBND cấp xã
3	3	BTP-DTP-276868	Thủ tục chi trả tiền bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính	UBND cấp xã
4	4	BTP-DTP-276869	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu	Chủ tịch UBND cấp xã
B. LĨNH VỰC HỘ TỊCH				
5	1	BTP-DTP-	Thủ tục đăng ký khai sinh trong nước	UBND cấp xã

		277261		
6	2	BTP-DTP-277280	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	UBND cấp xã
7	3	BTP-DTP-277262	Thủ tục đăng ký kết hôn trong nước	UBND cấp xã
8	4	BTP-DTP-277263	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con trong nước	UBND cấp xã
9	5	BTP-DTP-277264	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	UBND cấp xã
10	6	BTP-DTP-277265	Thủ tục đăng ký khai tử trong nước	UBND cấp xã
11	7	BTP-DTP-277266	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	UBND cấp xã
12	8	BTP-DTP-277267	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	UBND cấp xã
13	9	BTP-DTP-277268	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	UBND cấp xã
14	10	BTP-DTP-277269	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia (<i>Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thị xã Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự</i>).	UBND cấp xã
15	11	BTP-DTP-277270	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia (<i>Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thị xã Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự</i>).	UBND cấp xã
16	12	BTP-DTP-277271	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia (<i>Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thị xã Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự</i>).	UBND cấp xã

17	13	BTP-DTP-277272	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia (<i>Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thị xã Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự</i>).	UBND cấp xã
18	14	BTP-DTP-277275	Thủ tục thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi; bổ sung hộ tịch	UBND cấp xã
19	15	BTP-DTP-277277	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	UBND cấp xã
20	16	BTP-DTP-277278	Thủ tục đăng ký lại khai sinh trong nước	UBND cấp xã
21	17	BTP-DTP-277282	Thủ tục đăng ký lại kết hôn trong nước	UBND cấp xã
22	18	BTP-DTP-277283	Thủ tục đăng ký lại khai tử trong nước	UBND cấp xã
23	19	DTP-284853	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	UBND cấp xã
C. LĨNH VỰC GIÁM HỘ				
24	1	BTP-DTP-277273	Thủ tục đăng ký giám hộ trong nước	UBND cấp xã
25	2	BTP-DTP-277274	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ trong nước	UBND cấp xã
D. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI				
26	1	DTP-284855	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	UBND cấp xã
27	2	BTP-DTP-277305	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	UBND cấp xã
28	3	DTP-284856	Thủ tục giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi (<i>xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thị xã Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự</i>)	UBND cấp xã
29	4	DTP-284857	Thủ tục ghi chú việc nuôi con nuôi đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền	UBND cấp xã

			của Campuchia	
E. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG				
30	1	BTP-DTP-276665	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	UBND cấp xã
31	2		Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú của người chết	UBND cấp xã
F. LĨNH VỰC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ				
32	1	BTP-DTP-276589	Thủ tục bầu hòa giải viên	UBND cấp xã
33	2	BTP-DTP-276590	Thủ tục bầu tổ trưởng tổ hòa giải	UBND cấp xã
34	3	BTP-DTP-276591	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	UBND cấp xã
35	4	BTP-DTP-276592	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	UBND cấp xã
G. LĨNH VỰC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT				
36	1	DTP-284890	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	UBND cấp xã
37	2	DTP-284892	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	UBND cấp xã

2. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp được sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi
H. LĨNH VỰC CHỨNG THỰC			
38	1	BTP-DTP-276593	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc
39	2	DTP-284877	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
			<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Thông tư liên tịch 158/2015/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2015 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch. - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực. - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế

				<p>độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên.</p> <p>- Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.</p>
40	3	BTP-DTP-276605	<p>Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)</p>	<p>- Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</p> <p>- Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên.</p> <p>- Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.</p>
41	4	DTP-284879	<p>Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch</p>	<p>Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</p>
42	5	DTP-284882	<p>Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch</p>	<p>Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</p>
43	6	DTP-284884	<p>Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực</p>	<p>Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</p>
44	7	B-BTP-276614-TT	<p>Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến</p>	<p>Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của</p>

			tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực
45	8	B-BTP-276616-TT	Chứng thực di chúc	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực
46	9	B-BTP-276618-TT	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực
47	10	B-BTP-276620-TT	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực
48	11	B-BTP-276622-TT	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực